

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày 17 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh- Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà
Trần Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường UBND xã Thái Hòa, huyện Lập
Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ
lý số: 17/2023/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14/12/1996; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: TDP
V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ
văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976 và bà Đặng Thị Thu H, sinh năm
1977; vợ: Đỗ Hương Q, sinh năm 1996; con: có hai con, lớn sinh năm 2016, nhỏ
sinh năm 2023; tiền sự: không.

Tiền án: 01. Bản án số 34/2016/HSST ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân
huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: “Mua bán
trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/02/2022, đã chấp
hành các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2022 đến nay, có mặt tại phiên
tòa.

-Người làm chứng: Anh Hà Đức L, sinh năm 1992; trú tại: thôn N, xã L,
huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

-Người chứng kiến: Ông Đỗ Anh Đ, sinh năm 1954; trú tại: TDP T, thị
trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30' ngày 24/11/2022, Nguyễn Đức Q, sinh năm 1995 ở thôn Đ, xã X, huyện L đang đi chơi thì mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1996 ở TDP V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua ma túy Heroine để sử dụng. Tú đồng ý và hẹn Q đến khu vực đường đôi gần bến xe khách huyện Lập Thạch thuộc TDPT, thị trấn L để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 11 giờ 50' cùng ngày, Tú một mình đi bộ đến điểm hẹn gặp Q, Q đưa cho T số tiền 300.000đ, T cầm tiền cất vào túi áo khoác đang mặc đồng thời đưa cho Q 01 gói ma túy Heroine. Khi Q vừa cầm gói ma túy thì tổ công tác của Công an huyện Lập Thạch làm nhiệm vụ tại đó phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay Q đang cầm 01 gói bọc bên ngoài bằng giấy màu xanh-đỏ, bên trong chứa chất bột, cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A1, Q khai nhận là ma túy Heroine vừa mua của T; tại túi áo khoác bên phải T đang mặc số tiền 300.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ mệnh giá 100.000đ, T khai nhận là tiền vừa bán ma túy Heroine cho Q mà có và một số vật chứng khác.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Ngọc T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1 thu giữ được của Nguyễn Đức Q. Ngày 29/11/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 3504/KL-KTHS kết luận:

“ Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0190g loại Heroin ”.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc T khai nguồn gốc ma túy Heroine Cơ quan công an thu giữ có được do mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực C, xã T, huyện S vào khoảng 08h ngày 24/11/2022 với giá 500.000đ, sau đó mang về mục đích để bán kiếm lời. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau đối với đối tượng bán ma túy cho T là có căn cứ.

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Đức Q là người mua ma túy của T, lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã X, huyện Lh theo địa chỉ khai nhưng không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với người đi đường cho Q mượn điện thoại gọi cho T, do Q không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

*** Đối với vật chứng thu giữ:**

- Mẫu vật A1 = 0,0190g heroine, hoàn lại = 0,0000g là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Nguyễn Ngọc T dùng để trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 300.000đ T có được do bán trái phép chất ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Xử phạt: Bị cáo T từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ 50' ngày 24/11/2022, tại khu vực đường đôi thuộc TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine khối lượng 0,0190g với giá 300.000đ cho Nguyễn Đức Q thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

Do đó bản cáo trạng số: 22/CT-VKS, ngày 24/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án bản án số 34/2016/HSST ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/02/2022, đã chấp hành các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ... ”*. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Đức Qg là người mua ma túy của T, lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã X, huyện L theo địa chỉ khai nhưng không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người đi đường cho Q mượn điện thoại gọi cho T, do Q không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

[7] Về vật chứng: Mẫu vật A1 = 0,0190g heroine, hoàn lại = 0,0000g là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Nguyễn Ngọc Tdùng để trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 300.000đ T có được do bán trái phép chất ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật niêm phong hoàn lại sau giám định ký hiệu “MẪU TRẢ”.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ, có số IMEL: 356740081959596.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu A2.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;

Trần Thị Huệ

-Ủy ban nhân dân thị trấn Lập Thạch;
-Bị cáo;
-Lưu: hồ sơ, án văn.